TÒA ÁN ND HUYỆN LẠC THỦY **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày: 26/12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Hữu Thành.

- Ông Lê Đắc Tỵ.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Hùng Dũng– Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa*:** ông Đàm Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân (TAND) huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số: 18/2018/TLST-HS, ngày 07/11/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS, ngày 30/11/ 2018, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: ĐCH; sinh ngày: 17/09/1972 tại GV, Ninh Bình.

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú (HKTT): K 8, Thị trấn HT - YT - Hòa Bình; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc : Kinh ; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bố đẻ: ĐĐD, sinh năm 1940; Mẹ đẻ: TTH, sinh năm 1937 (Đã chết). Vợ: NPT; sinh năm 1978; Con: bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2000, con bé sinh năm 2009.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ, tạm giam - Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

2. Họ và tên: NHN; sinh ngày: 04/05/1989 tại CT, Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT: số nhà 02, ngõ 6, tổ 2, Thị trấn CT, huyện CT - Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án, Tiền sự: Không**.**

Bố đẻ: NTS; sinh năm: 1964**;** Mẹ đẻ: DTH; sinh năm 1965 (đã chết). Chồng, con: Chưa có;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2018 đến nay, tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hòa Bình.

Các bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh LĐL, sinh năm 1989.Vắng mặt.

HKTT: Thôn V, TN, LT, Hòa Bình.
+ Anh HPT, sinh năm 1988.Vắng mặt.
HKTT: QT,TN, LT, Hòa Bình.
+ Chị TTH, sinh năm 1971.Vắng mặt.
HKTT: 210B, Đ7, VH, TQ, ĐĐ, Hà Nội.
- Người chứng kiến:
+ Chị BTTN, sinh năm 1978.Vắng mặt.
HKTT: TT,CN, LT, Hòa Bình.
+ Chị VTH, sinh năm 1982.Vắng mặt.
HKTT: TP, PT, LT, Hòa Bình.
+ Anh BVĐ, sinh năm 1982.Vắng mặt.
+ Anh BQH, sinh năm 1967.Vắng mặt.
Cùng HKTT: Thôn S, PT, LT, Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 22/6/2018, ĐCH đang ở nhà thuê tại Thôn S, PT, huyện LT thì có người tên T (thường gọi là T PT) đi xe máy đến cổng nhà H và dừng lại bảo: "Anh H ơi để cho em quả năm" H hiểu ý là bán cho T một gói ma túy đá giá 500.000 (năm trăm nghìn đồng), rồi T hẹn H mang ma túy đến Khu Chợ PT để lấy rồi T đi. Khoảng 5 phút sau H đi vào nhà lấy một gói ma túy đá giá 500 nghìn đồng bỏ vào túi quần ngố bên trái H đang mặc rồi điều khiển xe máy Exciter YAMAHA gắn BKS 29X7 8998 đi đến khu vực Chợ PT, chưa kịp giao nhận thì bị tổ tuấn tra Công an huyện Lạc Thủy bắt quả tang thu giữ trên người H gồm:

- 01 gói nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng theo H khai là ma túy đá. Niêm phong ký hiệu M1 (thu quả tang từ người H).
- 01 túi nilon bên trong có chứa 01(một) cóng thủy tinh, 01 (một) ống hút bằng nhựa là dụng cụ để sử dụng ma túy đá.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng - đen, BKS gắn 29Y7 – 8998.
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng cũ.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1080 màu đen cũ.
- 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Đồng thời H khai nhận tại nhà thuê H đang ở còn có NHN là người Thanh Hóa đang ở cùng nhà với H và cùng tham gia thực hiện hành vi mua bán ma túy với H.

Hồi 13h ngày 22/6/2018, Cơ quan CSĐT – Công an huyện LT thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của ĐCH tại thôn S - PT - LT - Hòa Bình; phát hiện, bắt quả tang trên người NHN sinh ngày 04/5/1989, HKTT tại thị trấn CT - CT - Thanh Hóa đang ở cùng nhà với ĐCH, các vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) túi ni lông kích thước 06x06 cm, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng N khai là ma túy đá N ném phi tang vào gầm xe ô tô BKS 16LD – 0336 đang đỗ ở cửa nhà bà ĐTT gần đó. Niêm phong ký hiệu M3.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5 màu trắng, cũ, đã qua sử dụng, có ốp lưng bằng silicon màu trong; bên trong có 1,5 viên nén màu đỏ hồng, một nửa viên vỡ thành 04 mảnh, N khai đây là ma túy, được đựng trong túi nilon kích thước 3x2,8cm. Niêm phong ký hiệu M4.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SONY màu trắng màn hình đã vỡ, máy cũ, đã qua sử dụng.

- 2.072.000đ (Hai triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ tại nhà ở thuê của H và N gồm:

- 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên ngoài có một mặt in chữ màu đen, một mặt in chữ màu trắng, có kích thước 10x07 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi ma túy đá, được thu trên ô thoáng cửa sổ phòng khách tầng 1 (ĐCH khai nhận đây là ma túy đá H cất giấu đến bán cho các con nghiện có nhu cầu mua). Niêm phong ký hiệu M1 (thu tại nhà thuê).

- 01 (một) gói nilon màu trắng, kích thước 3,8 x2,3cm bên trong có 02 viên nén và 02 nửa viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp, trên mặt mỗi viên nén có in nổi hình chữ "C" được thu giữ trong túi xách da treo trên tường ở phòng số 2 tầng 2 (N khai nhận đây là ma túy dạng thuốc lắc, N cất giấu để bán cho các con nghiện có nhu cầu mua). Niêm phong ký hiệu M2.

- 01(một cân điện tử nhãn hiệu Precion Pocket Scale màu trắng có kích thước 07x3,5x1,5cm cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong và 01 (một) cân điện tử màu đen có kích thước 12,6 x 8 x 2,1cm, nhãn hiệu Pocket Scale cũ, không kiểm tra bên trong; được thu giữ bên trong túi da màu đen treo trên tường ở phong số 2 tầng 2;

- 01 (một) ví giả da màu xanh, cũ, kích thước 21,5 x 11 x 5,5 cm, bên trong có 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) thẻ căn cước công dân số 038189001036 mang tên NHN, SN 1989, HKTT: thị trấn CT - CT - Thanh Hóa, cấp ngày 20/5/2016;

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu NAHSEI, sơn màu nâu đỏ, loại xe nữ, xe không có BKS, không có hai gương chiếu hậu, không có giỏ xe, không có chìa khóa xe, xe cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra máy bên trong.

Ngày 23/6/2018 Cơ quan CSĐT- Công an huyện LT đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 23 đối với 01 bao bì thư niêm phong bên trong có chứa 01 gói nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang ĐCH. Ký hiệu M1.

Bản Kết luận giám định số 176/KLGĐ-CAT-PC54 ngày 28/6/2018 của PC54 - Công an tỉnh Hòa Bình về số ma túy thu trên người và tại ô thoáng phòng khách nơi ở của ĐCH kết luận:

"Chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu M1, gửi giám định có khối lượng 0,22g (không phẩy hai mươi hai gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 323,Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Ngày 23/6/2018 Cơ quan CSĐT- Công an huyện LT đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 24 đối với:

- Chất trong niêm phong ký hiệu M1 (thu giữ tại nhà ở thuê của bị cáo).
- Chất trong niêm phong ký hiệu M2.
- Chất trong niêm phong ký hiệu M3.
- Chất trong niêm phong ký hiệu M4.

Tại bản Kết luận giám định số 177/KLGĐ-CAT-PC54 ngày 02/8/2018 kết luận về số ma túy thu được từ NHN và thu tại nơi ở của ĐCH:

- Chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi M1 và M3 gửi giám định có tổng khối lượng 4,02g là ma túy loại Mehtmaphetamine.

- Viên nén hình trụ màu hồng đỏ và các mảnh viên nén màu hồng đỏ trong phong bì niêm phong ghi M4 gửi giám định có tổng khối lượng 0,14g là ma túy loại Mehtmaphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 323,Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ".

- 02 viên và 02 nửa viên nén màu xanh trong bao bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định có tổng khối lượng 1,18g (một phẩy mười tám gam), là ma túy, loại MDMA.

MDMA nằm trong danh mục I, số thứ tự: 27, Nghị định 73/2017/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Như vậy, theo quy định của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2017, tổng khối lượng ma túy Cơ quan CSĐT – Công an huyện LT thu giữ của ĐCH và NHN là 5,56 gam (Năm phẩy năm sáu gam).

Quá trình điều tra, ĐCH và NHN khai nhận:

H và N có mối quan hệ quen biết và chơi với nhau, bản thân hai người không có nghề nghiệp ổn định. Ngày 03/5/2018, biết anh ĐTK, sinh năm 1981, có HKTT tại thôn QT - TN- LT - Hòa Bình có nhà ở thôn S – PT - LT - Hòa Bình nhưng không có nhu cầu sử dụng; H đã thuê lại nhà của anh K để ở (Thuê bằng miệng, không làm hợp đồng văn bản) với giá 1.000.000đ /tháng (Một triệu đồng một tháng). N thường xuyên đến chơi và ở lại. Tại đây, H nói với N "Hiện nay con nghiện đang nhiều lắm" và rủ N chung tiền mua ma túy đá về sử dụng cho bản thân và chia nhỏ để bán lẻ cho các đối tượng nghiện trên địa bàn xã PT và các xã lân cận để lấy tiền chi tiêu cá nhân và xoay vòng mua ma túy.

Khoảng cuối tháng 5/2018 (ngày cụ thể cả H, N không nhớ rõ), N đưa cho H số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), rồi cùng H đi đến huyện TT- Thanh Hóa. H chở N bằng xe mô tô BKS 29Y7 – 8998. Trên đường đi N dùng điện thoại của mình gọi điện cho một người đàn ông quen trước đó có tên thường gọi là "Sếp Bờm" ở thị trấn TX- Thanh Hóa (không biết tên, tuổi, địa chỉ chính xác) để mua ma túy. Khi đi đến địa phận huyện TT- Thanh Hóa, H và N dừng xe trên đường Hồ Chí Minh thấy một người đàn ông đi xe máy dạng xe Wave màu xanh, không BKS từ hướng TX ra TT dừng xe lại. Nhận biết đây là người đã liên lạc để bán ma túy

cho mình nên N để H trao đổi và mua của người đàn ông này 01 gói ma túy đá với giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Ngoài số ma túy đã mua, người đàn ông này còn đưa và nói là tặng cho N 01 gói nilon bên trong có ma túy rồi người này đi hướng về huyện TX- Thanh Hóa. Sau đó, ĐCH chở NHN về nhà ở H thuê tại thôn S -PT - LT - Hòa Bình. Tại đây, N mở gói ni lông được người đàn ông kia cho thì thấy bên trong 01 gói ma túy đá 02 viên nén và 02 nửa viên nén màu xanh có in chữ "C", 1,5 viên nén màu đỏ hồng. Biết đây là ma túy nên N thống nhất với H cất đi khi nào bán hết số ma túy mua 6.000.000đ mà có con nghiện nào cần thì lấy ra bán.

Số ma túy H và N mua được với giá 6.000.000đ (sáu triệu đồng), H chia thành nhiều gói nhỏ để bán cho các con nghiện với các mức giá từ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đến 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Đến đầu tháng 6/2018, H và N bán và sử dụng hết số ma túy trên. Số tiền thu được từ việc bán ma túy phục vụ cho việc ăn uống, sinh hoạt cho cả hai, số còn lại H đưa cho N 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) H giữ 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Đến khoảng đầu tháng 6/2018 (ngày cụ thể H, N không nhớ), khi đã bán hết số ma túy đã mua, H bảo N đưa tiền để đi mua ma túy tiếp. N đưa cho H số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng). H cầm điện thoại của N có lưu số của người có danh "Sếp Bờm" điều khiển xe xe mô tô gắn BKS 29Y7-8998 đến khu vực đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận huyện TT-Thanh Hóa. Tại đây, H dùng điện thoại của N liên hệ và mua được của "Sếp Bờm" số ma túy đá với giá 7.000.000đ (bẩy triệu đồng), rồi mang về nhà trọ, tiếp tục vừa sử dung vừa chia nhỏ bán cho các con nghiện trên địa bàn. Số tiền thu được từ việc bán ma túy lần này sau khi đã ăn uống, chi tiêu sinh hoạt cho cả hai, H giữ lại 8.000.000đ (tám triệu đồng), còn đưa cho N (Hai triệu đồng).

Ngày 15/6/2018, Sau khi bán hết số ma túy đã mua lần 2, ĐCH chủ động đi xe mô tô BKS 29Y7- 8998 vào khu vực đã mua ma túy lần trước, dùng điện thoại của N để liên lạc và mua được của "Sếp Bờm" số ma túy đá có giá 8.000.000đ (Tám triệu đồng) rồi mang về chia nhỏ để bán. Đến ngày 22/6/2018 thì bị bắt quả tang.

Như vậy trong khoảng thời gian từ đầu tháng 5 đến cuối tháng 6/2018, H, N khai nhận có 3 lần đi mua ma túy từ "Sếp Bờm" ở TT, Thanh Hóa về chia nhỏ bán cho những người nghiện. Trong đó, H, N cùng nhau đi mua một lần đầu, hai lần còn lại H đi mua. Ngoài lần bị bắt quả tang thì số lần bán ma túy H khai nhớ được là:

- Lần 1: 10 giờ ngày 21/6/2018 bán cho H TN 500 nghìn, tại thôn Đ, TN Nông.
- Lần 2: 11h ngày 21/6 bán cho T 300 nghìn tại thôn 7, PL.
- Lần 3: 15 giờ ngày 21/6/2018: bán cho S Già LL 300 nghìn, tại LL.
- Lần 4: Khoảng 10 giờ ngày 22/6/2018 bán cho L Thôn V 400 nghìn, tại ngã ba PL.
- Lần 5: Hơn 10 giờ ngày 22/6/2018 bán cho T PT 300 nghìn, tại thôn 7 PL.
- Lần 6: Khoảng 11 h ngày 22/6/2018 (không ghi giờ) bán cho T Thôn V 500 nghìn tại dốc gần cổng chợ xã PT.

Số lần cơ quan CSĐT chứng minh được (có lời khai nhận của các đối tượng mua ma túy) gồm có:

- Khoảng ngày 21/6, đến khoảng 9 giờ ngày 22/6/2018, bán cho L 01 gói ma túy 400.000đ tại ngã ba địa phận xã PL.

- Khoảng 11 h ngày 22/6/2018 bán cho T Thôn V 500 nghìn, tại dốc gần cổng chợ xã PT.

Các đối tượng mua, bán khác không xác minh được.

LĐL, HPT, qua điều tra, xác minh, Cơ quan CSĐT xác định đây là các đối tượng nghiện ma túy. Ngày 12/9/2018, Chủ tịch UBND xã TN- LT - Hòa Bình đã ra quyết định xử lý hành chính số 52 (đối với L), số 51 (đối với T) bằng hình thức "Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn" thời hạn 3 tháng kể từ ngày 12/9/2018 đến ngày 12/12/2018.

Đối với đối tượng bán ma túy cho ĐCH và NHN tên thường gọi là "Sếp Bờm" có địa chỉ ở thị trấn TX- TX- Thanh Hóa (Theo lời khai của N và H), Cơ quan CSĐT - Công an huyện LT đã tiến hành xác minh tại địa bàn huyện TX- Thanh Hóa chưa có kết quả nên không đề nghị xử lý trong vụ án này.

Đối tượng tên Toàn (TN– LT – Hòa Bình) theo H khai nhận là người cho mượn 2 cân điện tử thu giữ tại nhà ở thuê của H, Cơ quan CSĐT chưa xác minh được đối tượng đang ở đâu nên cũng không đề cập xử lý trong vụ án này.

Chiếc điện thoại di động màu đen có màn hình đen trắng (theo lời khai của N và H) của N dùng để liên lạc và mua ma túy của "Sếp Bờm" và bán ma túy cho các con nghiện, ĐCH khai báo trong lúc mang ma túy đi bán ngày 22/6/2018, H đã đánh rơi mất. Cơ quan CSĐT Công an huyện LT đã truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy.

Hai chiếc xe mô tô thu giữ trong vụ án, đã truy cứu trong hệ thống lưu trữ không tìm thấy dữ liệu. BKS 29Y7- 8998 gắn trên xe Exciter YAMAHA hiện tại chủ nhân của phương tiện xe mô tô khác mang BKS nêu trên là chị TTH, sinh năm 1971, HKTT: số 210B, Đ7, VH, TQ,ĐĐ, Hà Nội, chị H khai vẫn đang sử dụng xe mô tô của gia đình có gắn biển số như thế này, chưa bao giờ làm rơi, hỏng, mất, cho mượn, thay thế.

Cáo trạng số 17/CT-VKSLT, ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LT (VKSND) huyện LT truy tố ĐCH và NHN về tội "Mua bán trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm b, c, p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo ĐCH và bị cáo NHN thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện VKSND trình bày bản luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố về tội danh và rút một tình tiết định khung tăng nặng hình phạt là điểm c khoản 2 Điều 251 đối với các bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

+ Áp dụng Điểm b, p Khoản 2 Điều 251BLHS, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 - BLHS, xử phạt mỗi bị cáo ĐCH, NHN từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam các bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Về vật chứng, đề nghị HĐXX tuyên xuất hủy toàn bộ vật chứng là các chất ma túy và các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội đã thu giữ, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LT. Số tiền thu giữ của hai bị cáo (2.700.000đ từ bị cáo H, 2.072.000đ từ bị cáo N) và 02 chiếc xe mô tô thu giữ trong vụ án đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước. Những vật chứng là tài sản, đồ vật, giấy tờ cá nhân không liên quan đến tội phạm thì trả lại cho bị cáo.

- Bị cáo ĐCH, NHN không tranh luận gì; chỉ có đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan CSĐT, VKSND huyện LT; Điều tra viên, Kiểm sát viên - trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

*** Về tội danh:**

* Các bị cáo ĐCH và NHN là những người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai nhận trong khoảng thời gian từ khoảng tháng 4, tháng 5/2018 đến ngày bị bắt quả tang 22/6/2018 đã nhiều lần đi mua ma túy về chia nhỏ thành từng gói bán cho các con nghiện lấy tiền chi tiêu sinh hoạt, phục vụ nhu cầu bản thân; các bị cáo khai mua, bán nhiều lần nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người bán và không nhớ hết người mua, chỉ nhớ được một số tên, địa chỉ. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT chứng minh thông qua lời khai nhận kiểm chứng của các đối tượng mua ma túy gồm có:

- Khoảng ngày 21/6, đến khoảng 9 giờ ngày 22/6/2018, bán cho L có 1 gió ma túy 400.000đ. tại ngã ba địa phận xã PL

- Khoảng 11 h ngày 22/6/2018 bán cho T Thôn V 500 nghìn, tại dốc gần cổng chợ xã PT.

Kết luận giám định số 176/KLGĐ-CAT- PC54 ngày 28/6/2018 và Kết luận giám định số 177/KLGĐ-CAT - PC54, ngày 02/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình về các gói vật chứng thu giữ trong vụ án: có 1,18g (một phẩy mười tám gam) là ma túy loại MDMA; còn lại tổng 4,38g là ma túy loại *Methamphetamine*; MDMA nằm trong danh mục I, số thứ tự 27 và Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định 73/2017/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Tổng cộng dồn toàn bộ khối lượng ma túy Cơ quan CSĐT – Công an huyện LT thu giữ của ĐCH và NHN là 5,56 gam (Năm phẩy năm mươi sáu gam).

Kết quả điều tra và diễn biến tranh tụng công khai tại phiên tòa thấy việc VKSND huyện LT rút 1 tình tiết định khung tăng nặng hình phạt Điểm c Khoản 2 Điều 251 (phạm tội đối với nhiều người) là hợp lý (nguyên tắc một hành vi chỉ bị xử lý một lần).

Do vậy Cáo trạng truy tố số 17/CT-VKSLT ngày 06/11/2018 và các đề nghị của VKSND huyện LT đối với hai bị cáo ĐCH và NHN là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội, hủy hoại sức khỏe cộng đồng nhất là thế hệ trẻ và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Do vậy phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt: trong vụ án này, hai bị cáo là đồng phạm theo quy định tại Điều 17 – BLHS. Tính chất vụ án tương đối quy mô thể hiện: khi khám xét, giấu ma túy ở nhiều vị trí khác nhau và N còn có hành vi ném gói ma túy nhằm phi tang.

Phân hóa vai trò của từng bị cáo thấy rằng: bị cáo ĐCH là người lớn tuổi, đã từng có thời gian làm việc tại cơ quan Nhà nước, có nhận thức tốt hơn, khi gặp N là người ít tuổi hơn, đáng lẽ phải khuyên bảo, nhắc nhở N nhưng bị cáo lại chủ động khởi xướng việc mua bán trái phép chất ma túy, bàn với N là: "hiện nay người nghiện đang rất đông, anh em mình tìm mối mua ma túy về vừa sử dụng vừa bán…". Bị cáo H là người đi mua ma túy nhiều lần hơn và thường xuyên trực tiếp bán ma túy ở nhà và ở nhiều địa điểm bên ngoài theo như hẹn qua điện thoại với các đối tượng nghiện; giữ vai trò lớn hơn trong vụ án. Bị cáo N giữ vai trò thứ yếu hơn trong vụ án nhưng cũng là người giúp sức tích cực, tiếp nhận, ủng hộ việc mua bán ma túy, móc nối với người bán ma túy, cùng góp tiền đi mua ma túy và cầm giữ tiền bán ma túy để chi tiêu sinh hoạt cá nhân, quay vòng mua ma túy.

Các bị cáo bị truy tố về 2 tình tiết định khung tăng nặng hình phạt: mua bán từ hai lần trở lên, có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 – BLHS (từ 5g đến dưới 30g) được quy định tại các điểm b, p Khoản 2 Điều 251 – BLHS.

Các bị cáo có 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" điểm s Khoản 1 Điều 51. Có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo Khoản 2 Điều 51 như:

- Bị cáo H: hoàn cảnh gia đình khó khăn 3 con đang độ tuổi ăn học, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh 2009; bố đẻ 50 năm tuổi Đảng, được Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, bản thân bị cáo trong thời gian trước đây làm việc tại Trung tâm viễn thông YT đã được tặng Bằng khen của Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam.

- Bị cáo N, hoàn cảnh gia đình cũng khó khăn mẹ đã chết từ năm 2000, khi N mới 11 tuổi, bố làm nghề lái xe, đã xây dựng gia đình mới, việc nhắc nhở bảo ban của gia đình đối với N phần nào hạn chế.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội như trên, HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù được quy định tại Điều 38 – BLHS 2015 đối với cả hai bị cáo.

Khi áp dụng mức hình phạt, HĐXX sẽ phân hóa vai trò, cân nhắc các tình tiết định khung tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để ra một mức án phù hợp đối với từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 – BLHS.

Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[4] **Về xử lý vật chứng:**

* Toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án là Mehtmaphetamine, MDMA được quản lý, sử dụng theo quy định Nhà nước, không tự do lưu thông cần tịch thu tiêu hủy.

* Vật chứng khác liên quan đến tội phạm không có giá trị sử dụng hoặc giá trị nhỏ cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) coóng thủy tinh, 01 (một) ống hút bằng nhựa là dụng cụ để sử dụng ma túy đá.

- 01(một cân điện tử nhãn hiệu Precion Pocket Scale màu trắng.

- 01 (một) cân điện tử nhãn hiệu Pocket Scale màu đen.

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tài sản, phương tiện sử dụng vào thực hiện tội phạm và tài sản do phạm tội mà có:

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng – đen gắn BKS 29Y7 – 8998.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu NAHSEI, sơn màu nâu đỏ.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5 màu trắng.

- 4.772.000đ (bốn triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

* Những tài sản cá nhân thu từ bị cáo H, không sử dụng vào việc thực hiện tội phạm cần tuyên trả cho bị cáo H gồm:

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng cũ, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1080 màu đen, cũ, qua sử dụng.

* Những tài sản, đồ vật cá nhân thu từ bị cáo N, không sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, không do phạm tội mà có cần tuyên trả cho bị cáo N gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SONY màu trắng.

- 01 (một) ví giả da màu xanh.

- 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) thẻ căn cước công dân số 038189001036 mang tên NHN.

Toàn bộ vật chứng có tình trạng, đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2018, Phiếu nhập kho ngày 7/11/2018, Ủy nhiệm chi lập ngày 26/11/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT.

Về án phí: các bị cáo ĐCH, NHN phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

HĐXX - Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Hòa Bình;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh và hình phạt:

** Về tội danh***:**

- Tuyên bố ĐCH và NHN phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

** Về hình phạt:*

Áp dụng Điểm b, p Khoản 2 Điều 251 - BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 – BLHS 2015; Điều 17, Điều 38, Điều 58 – BLHS 2015 xử phạt ĐCH 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2018.

Áp dụng Điểm b, p Khoản 2 Điều 251 - BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 – BLHS 2015; Điều 17, Điều 38, Điều 58 – BLHS 2015 xử phạt NHN 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2018.

- Áp dụng Khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam các bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2/ Về vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 2, Điểm a, b Khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

** Tịch thu tiêu hủy:*

- Toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án là *Methamphetamine*, MDMA hoàn sau giám định;

- 01 (một) coóng thủy tinh, 01 (một) ống hút bằng nhựa là dụng cụ để sử dụng ma túy đá.

- 01(một cân điện tử nhãn hiệu Precion Pocket Scale màu trắng.

- 01 (một) cân điện tử nhãn hiệu Pocket Scale màu đen.

** Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:*

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng – đen gắn BKS 29Y7 – 8998.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu NAHSEI, sơn màu nâu đỏ.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5 màu trắng.

- 4.772.000đ (bốn triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

* Trả lại cho bị cáo H:

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng cũ, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1080 màu đen, cũ, qua sử dụng.

** Trả lại cho bị cáo N:*

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SONY màu trắng.

- 01 (một) ví giả da màu xanh.

- 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) thẻ căn cước công dân số 038189001036 mang tên NHN.

Toàn bộ vật chứng có tình trạng, đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2018, Phiếu nhập kho ngày 7/11/2018, Ủy nhiệm chi lập ngày 26/11/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT.

3/ Về án phí:

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo ĐCH, NHN, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; các bị cáo ĐCH, NHN có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo tương tự như trên về những nội dung trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện LT;
- Bị cáo;
- Công an huyện LT;
- UBND Thị trấn HT, YT ;
- UBND thị trấn CT, CT – Thanh Hóa.
- Chi cục THADS huyện LT;
- T.H.A Hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình.
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Lan Hương